**TÊN CHỦ ĐỀ/BÀI HỌC**

**Chủ đề A. MÁY TÍNH VỚI CỘNG ĐỒNG**

**Bài 2. LƯU TRỮ VÀO TRAO ĐỔI THÔNG TIN**

**Môn: Tin Học**

**Số tiết:** 01 tiết

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mức độ/ yêu cầu cần đạt:**

* Biết được thế nào là lưu trữ và trao đổi thông tin.
* Biết được dữ liệu là gì.
* Nêu được ví dụ minh họa mối quan hệ giữa dữ liệu và thông tin.
* Biêt được tầm quan trọng của thông tin và trao đổi thông tin trong cuộc sống.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực tin học:**

* Nla: Sử dụng và quản lí các phương tiện công nghệ thông tin và truyền thông.
* Nlc: Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông.
* Nld: Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong học và tự học.

**b. Năng lực chung:**

* Năng lực tự chủ, tự học.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác.
* Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

1. **Phẩm chất:**

* Chăm chỉ: Ham học, chăm làm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Thiết bị dạy học:** Máy tính, máy chiếu.
2. **Học liệu:** Sách giáo khoa tin học 6.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học.

b. Nội dung: Học sinh trả lời câu hỏi trắc nghiệm.

c. Sản phẩm học tập: Các câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

Câu 1. Máy tính em học thực hành gồm các thiết bị cơ bản nào?

1. Chuột, bàn phím, màn hình, thùng máy.
2. Màn hình, chuột, bàn phím.
3. Màn hình, chuột, tai nghe.
4. Chuột, tai nghe, bàn phím, thùng máy, màn hình.

Câu 2. Thiết bị nào dùng để nhập văn bản vào máy tính?

1. Chuột.
2. Tai nghe.
3. Bàn phím.
4. Máy in.

Câu 3. Em đi trên đường, nghe tiếng gọi của bạn An rủ đi đá bóng. Thông tin em thu nhận thuộc dạng nào?

1. Văn bản.
2. Âm thanh.
3. Hình ảnh.
4. Tiếng nói.

Câu 4. Khi chơi game trên máy tính, em thường chạm tay vào thiết bị nào nhiều nhất?

(Đáp án mở, yêu cầu học sinh giải thích)

1. Chuột.
2. Màn hình.
3. Bàn phím.
4. Tai nghe.

**2. HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**2.1. Hoạt động 1. Lưu trữ thông tin.**

a. Mục tiêu: Giúp học sinh biết được thế nào là lưu trữ thông tin.

b. Nội dung: Tìm hiểu về lưu trữ thông tin.

c. Sản phẩm học tập: Hoàn thành phiếu học tập số 1, trả lời câu hỏi.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Phát phiếu học tập số 1, hướng dẫn học sinh tìm hiểu thông tin và điền vào phiếu học tập.

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh thảo luận theo nhóm, hoạt động dựa vào Sgk, giáo viên theo dõi quá trình hoạt động của học sinh, giúp đỡ khi cần.

- Báo cáo, thảo luận: Đại diện nhóm báo cáo.

- Kết luận, nhận định: Quan sát, nhận xét, chốt ý.

**2.2. Hoạt động 2. Trao đổi thông tin.**

a. Mục tiêu: Giúp học sinh biết được thế nào là trao đổi thông tin.

b. Nội dung: Tìm hiểu về trao đổi thông tin.

c. Sản phẩm học tập: Hoàn thành phiếu học tập số 2.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Phát phiếu học tập số 2, hoàn thành thông tin theo nhóm.

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh thảo luận theo nhóm, hoạt động dựa vào Sgk, giáo viên theo dõi quá trình hoạt động của học sinh, giúp đỡ khi cần.

- Báo cáo, thảo luận: Đại diện nhóm báo cáo.

- Kết luận, nhận định: Quan sát, nhận xét, chốt ý.

**2.3. Hoạt động 3. Các bước trong hoạt động thông tin của con người.**

a. Mục tiêu: Giúp học sinh biết được các bước trong hoạt động thông tin của con người.

b. Nội dung: Tìm hiểu về các bước trong hoạt động thông tin của con người.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Yêu cầu HS nghiên cứu Sgk và trả lời các câu hỏi sau để làm rõ nội dung bài học:

Câu 1. Trong hoạt động thông tin của con người, bộ phận nào là quan trọng nhất?

Câu 2. Trong ví dụ “Bác bảo vệ đánh 3 hồi trống”, hãy chỉ ra các thành phần sau:

* Thông tin vào là gì?
* Cơ quan nào xử lý thông tin?
* Thông tin ra là gì?

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh hoạt động dựa vào Sgk, giáo viên theo dõi quá trình hoạt động của học sinh, giúp đỡ khi cần.

- Báo cáo, thảo luận: Học sinh trả lời theo cá nhân.

- Kết luận, nhận định: Quan sát, nhận xét, chốt ý.

**2.4. Hoạt động 4. Vai trò quan trọng của thông tin và hoạt động thông tin.**

a. Mục tiêu: Giúp học sinh biết được vai trò quan trọng của thông tin và hoạt động thông tin.

b. Nội dung: Tìm hiểu về vai trò quan trọng của thông tin và hoạt động thông tin.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ:

* Tìm hiểu thông tin tình huống ở Sgk. Trả lời câu hỏi tình huống.
* Cho ví dụ về các thông tin mang tính cảnh báo.
* Trả lời câu hỏi.

Câu 1. Thông tin có vai trò như thế nào đối với con người?

Câu 2. Hoạt động thông tin diễn ra như thế nào trong đời sống hằng ngày?

Câu 3. Thiếu thông tin, sẽ gây ra hậu quả gì?

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh hoạt động dựa vào Sgk, giáo viên theo dõi quá trình hoạt động của học sinh, giúp đỡ khi cần.

- Báo cáo, thảo luận: Học sinh trả lời theo cá nhân.

- Kết luận, nhận định: Quan sát, nhận xét, chốt ý.

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

a. Mục tiêu: Học sinh chỉ ra được cách lưu trữ thông tin, dạng dữ liệu tương ứng với thông tin.

b. Nội dung: Học sinh chỉ ra được cách lưu trữ thông tin, dạng dữ liệu tương ứng với thông tin.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Học sinh đọc bài tập và thực hiện thảo luận nhóm.

Có những cách nào để lưu trữ thông tin trong những trường hợp sau và khi lưu trữ em có loại dữ liệu gì?

1. Em muốn ghi lại lời giảng của giáo viên.
2. Em đi du lịch với gia đình đến Đà Lạt, muốn khoe với bạn biết các loài hoa, đặc biệt là hoa dã quỳ trông như thế nào.
3. Em học tiếng Anh, muốn có mẫu phát âm của giáo viên để luyện theo.

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh thảo luận theo nhóm, hoạt động dựa vào Sgk, giáo viên theo dõi quá trình hoạt động của học sinh, giúp đỡ khi cần.

- Báo cáo, thảo luận: Đại diện nhóm báo cáo.

- Kết luận, nhận định: Quan sát, nhận xét, chốt ý.

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

a. Mục tiêu: Học sinh chỉ ra được hoạt động thông tin và các thành phần của hoạt động thông tin.

b. Nội dung: Học sinh chỉ ra được hoạt động thông tin và các thành phần của hoạt động thông tin.

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh.

d. Tổ chức thực hiện:

- Chuyển giao nhiệm vụ: Yêu cầu học sinh quan sát các tình huống, trả lời được các câu hỏi.

Tình huống 1. Một học sinh đang tham gia giao thông, đi đến khu vực có đèn tín hiệu đang chuyển từ xanh sang vàng, và vàng sang đỏ. Hãy chỉ ra:

* Thông tin vào là gì?
* Xử lý thông tin như thế nào đèn tín hiệu đang chuyển từ xanh sang vàng?
* Xử lý thông tin như thế nào đèn tín hiệu đang chuyển từ vàng sang đỏ?
* Thông tin ra là gì?

Tình huống 2. Em đang ở trong nhà, nghe có tiếng phát thanh từ xe của rạp xiếc giới thiệu chương trình tối nay tại xã mình. Hãy chỉ ra:

* Thông tin vào là gì?
* Xử lý thông tin như thế nào?
* Thông tin ra là gì?

- Thực hiện nhiệm vụ: Học sinh thảo luận theo nhóm, hoạt động dựa vào Sgk, giáo viên theo dõi quá trình hoạt động của học sinh, giúp đỡ khi cần.

- Báo cáo, thảo luận: Đại diện nhóm báo cáo.

- Kết luận, nhận định: Quan sát, nhận xét, chốt ý.

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| Thường xuyên | Hỏi đáp gợi mở  Quan sát | Bảng kiểm  Tình huống |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC** *(Đính kèm các phiếu học tập/bảng kiểm....)*

**Phiếu học tập số 1:**

Nội dung 1. Hãy xếp các nội dung bên dưới vào cột phù hợp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thông tin** | **Vật mang thông tin** | **Dữ liệu** |
|  |  |  |

1. Vở ghi bài.
2. Tiếng hát.
3. Đĩa nhạc.
4. Bức tranh em mới vẽ.
5. Tiếng trống trường.
6. Lời giảng bài của thầy cô.
7. Bài kiểm tra của học sinh trên giấy.
8. Em đi du lịch và nhìn thấy cảnh đẹp.

**Phiếu học tập số 2:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên gửi thông tin** | **Bên nhận thông tin** |
|  |  |

Tình huống 1, 2: Sgk.

Tình huống 3: Thầy cô giảng bài trên lớp.

Tình huống 4: Bác bảo vệ đánh 1 hồi trống.

*Hãy nêu nhận xét và kết luận cho nội dung vừa hoạt động.*